

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 25.4.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Khoa.
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/TL-HSST ngày 25 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Minh P, sinh ngày 26/02/1993 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Quê quán: G R - Kiên Giang; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số 78, ấp H T, xã N H, huyện G R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn N và bà Nguyễn Thị S; Vợ, con: Chưa có; Anh, em ruột: Có 08 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:** Ông Trần Văn N, sinh năm 1972; Địa chỉ cư trú: Ấp H A, xã H T, huyện G R, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

+ Ông Lê Hồng T, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Số 170, ấp HH, xã BT, huyện CT, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

+ Bà Lâm Xuân D, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Số 256, ấp NL, huyện NM, huyện CM, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Số 500, tổ 2, ấp HL 3, thị trấn A C, huyện C T, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 03/11/2018, Phan Minh P sau khi uống rượu, bia với bạn bè xong, điều khiển xe mô tô biển số 68G1- 167.03 phía sau chở Trần Trọng C lưu thông trên đường T Đ T theo hướng từ Rạch Giá về Châu Thành khi đến đoạn giao nhau với đường T Q B, phường AH, thành phố RG, Kiên Giang do không chú ý quan sát Đã để xe mô tô biển số 68G1- 167.03 đụng vào phía sau, bên phải xe mô tô biển số 67C1-464.12 do anh Lê Hồng T điều khiển, phía sau chở Lâm Xuân D đang lưu thông cùng chiều phía trước và đang có tín hiệu chuyển hướng qua trái.

Khi xảy ra tai nạn, xe mô tô 68G1 – 167.03 do Phan Minh P điều khiển ngã xuống đường và lao về phía trước một đoạn, xe mô tô biển kiểm soát số 67C1-464.12 do Lê Hồng T điều khiển không ngã, nhưng quay đầu lệch sang bên phải. Phan Minh P, Trần Trọng C té ngã xuống đường, Trần Trọng C bị thương nặng được người dân đưa vào bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu, sau đó người thân đưa Cảnh về quê, nhưng đã chết trên đường về nhà, vào chiều cùng ngày. Còn Phan Minh P bị thương nhẹ nhưng do say rượu nên nằm bất tỉnh, anh Lê Hồng T bị trầy xước nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra kết hợp với Cảnh sát giao thông, Viện kiểm sát và chính quyền địa phương đến khám nghiệm hiện trường, xác định nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do lỗi của Phan Minh P điều khiển xe thiếu quan sát đã đụng vào phía sau, bên phải xe mô tô biển kiểm soát số 67C1- 464.12 do Lê Hồng T điều khiển, dẫn đến gây tai nạn, đã vi phạm điểm b khoản 7 Điều 6 của Nghị định 46/2016/NĐ-CP, ngày 26/5/2016 của Chính phủ.

Theo phiếu đo nồng độ cồn số 031118-9427: Nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của bị cáo Phan Minh P là 191.7 mg/100ml, vượt 141.7 mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 51/KL-PY, ngày 28/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, giám định qua hồ sơ bệnh án của Trần Trọng C, kết luận: Thương tích gây tổn hại sức khỏe của Trần Trọng C tại thời điểm xuất viện là 100%.

** Vật chứng trong vụ án:*

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 68G1-167.03, xe của bị cáo Phan Minh P; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Click, biển kiểm soát số 67C1-464.12 xe của anh Lê Hồng T.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSTPRG ngày 25/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phan Minh P về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Minh P 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm.

** Xử lý vật chứng:*

+ Ngày 05/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trao trả lại tài sản cho anh Lê Hồng T gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Click, biển kiểm soát số 67C1-464.12, xe cũ đã qua sử dụng.

+ Ngày 11/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trao trả lại tài sản cho bị cáo Phan Minh P gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 68G1-167.03, xe cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Minh P đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại Trần Trọng C số tiền 27.500.000 đồng, để lo chi phí mai táng. Đại diện gia đình người bị hại là ông Trần Văn N không yêu cầu bị cáo Phan Minh P bồi thường gì thêm, nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG đã truy tố, về tội danh, về điều luật áp dụng và mức đề nghị xử phạt, bị cáo không có ý kiến gì khác. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình người bị hại số tiền 27.500.000 đồng, để lo chi phí mai táng và đại diện gia đình người bị hại là ông Trần Văn N, bà Trương Thị Hà (là cha mẹ của người bị hại) cũng đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Đại diện gia đình người bị hại là ông Trần Văn N thể hiện quan điểm: Về trách nhiệm dân sự thì Phan Minh P đã tự nguyện hỗ trợ số tiền 27.500.000 đồng, để lo chi phí mai táng cho Trần Trọng C. Ông N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, ông N xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phan Minh P.

Tại phần nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo được tiếp tục lao động, học tập và có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 03/11/2018, Phan Minh P trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 68G1- 167.03, trong tình trạng đã có sử dụng

rượu, bia trong người, có nồng độ cồn trong máu là 191.7 mg/100ml, chở phía sau là Trần Trọng C, lưu thông trên đường T Đ T theo hướng từ Rạch Giá về Châu Thành khi đến đoạn giao nhau với đường T Q B, phường AH, thành phố RG, Kiên Giang do không chú ý quan sát nên đã đụng vào phía sau, bên phải xe mô tô biển số 67C1-464.12 do anh Lê Hồng T điều khiển. Hậu quả làm Trần Trọng C té ngã xuống đường, bị thương nặng được người dân đưa vào bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu, sau đó người thân đưa C về quê, nhưng đã chết trên đường về nhà, vào chiều cùng ngày. Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 51/KL-PY, ngày 28/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận: Thương tích gây tổn hại sức khỏe của Trần Trọng C tại thời điểm xuất viện là 100%.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Minh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, người làm chứng về nguyên nhân xảy ra tai nạn, về thời gian, địa điểm gây án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, với vật chứng được thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều khiển xe mô tô thiếu quan sát và trong máu có nồng độ cồn là 191.7 mg/100ml (vượt 141.7 mg/100ml), đã vi phạm vào điểm b khoản 7 Điều 6 và điểm c khoản 8 Điều 6 của Nghị định 46/2016/NĐ-CP, ngày 26/5/2016 của Chính phủ và khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ; hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng, dẫn đến cái chết của người bị hại, mà còn để lại hậu quả thương tâm, sự mất mát không gì bù đắp cho gia đình người bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo âu trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo luôn thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình người bị hại số tiền 27.500.000 đồng, lo chi phí mai táng cho người bị hại để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; bị cáo có bà ngoại là người có công với cách mạng (là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng); Đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo Phan Minh P được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giao về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ răn đe và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, sửa đổi thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố RG về tội danh, một phần điều luật áp dụng, hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, vào ngày 05/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trao trả lại tài sản cho anh Lê Hồng T gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Click, biển kiểm soát số 67C1-464.12, xe cũ đã qua sử dụng. Ngày 11/12/2018, đã trao trả lại tài sản cho bị cáo Phan Minh P gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 68G1-167.03, xe cũ đã qua sử dụng, theo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Minh P đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình người bị hại Trần Trọng C số tiền 27.500.000 đồng, để lo chi phí mai táng. Đại diện gia đình của người bị hại là ông Trần Văn N không yêu cầu bị cáo Phan Minh P bồi thường gì thêm, nên HĐXX miễn xét.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Minh P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh P 03 năm tù (ba năm tù), cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm (năm năm). Thời điểm tính thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Minh P cho Ủy ban nhân dân xã N H, huyện G R, tỉnh Kiên Giang tiếp tục quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi bị cáo cư trú để Ủy ban nhân dân cấp xã, phường thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Minh P đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình người bị hại Trần Trọng C số tiền 27.500.000 đồng, để lo chi phí mai táng. Đại diện gia đình của người bị hại là ông Trần Văn N không yêu cầu bị cáo Phan Minh P bồi thường gì thêm, nên HĐXX miễn xét.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Minh P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Cơ quan THA Dân sự TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa